

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST.

Ngày: 30 - 6 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Huân

Ông Trịnh Lương Hữu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2023/TLST- ST ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Vì Văn V; tên gọi khác, không, sinh năm 1983, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản M, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn S (Đã chết) và bà Lường Thị H sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Hà Thị Th, sinh năm 1980 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 16/3/2023 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 16/3/2023, tổ công tác Công an xã T làm nhiệm vụ tại khu vực bản M, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La thì phát hiện Vì Văn V, sinh năm: 1983, trú tại: bản M, xã T, huyện V đang đi bộ tại khu vực đang thi công Trạm y tế xã T thuộc bản M, xã T, huyện V có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến chất ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với V. Quá trình kiểm tra, phát hiện tay trái của V đang cầm 02 gói nilon màu hồng, gói thứ nhất đựng 02 viên nén màu hồng, trên bề mặt

mỗi viên đều có ký hiệu WY, nghi là ma túy tổng hợp; gói thứ hai đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. Vì Văn V khai nhận: Bản thân là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, khoảng 13 giờ ngày 16/3/2023, V đến công trường xây dựng Trạm y tế xã T thì gặp một người đàn ông tên N (V không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của N). Qua nói chuyện V biết N cũng sử dụng ma túy, sau đó V hỏi xin ma túy của N để sử dụng, N đồng ý, N đưa cho V 02 gói ma túy. Trong đó 01 gói bên trong 02 viên hồng phiến và gói còn lại bên trong đựng một ít Heroine. V cầm gói ma túy vào lòng bàn tay trái và đi bộ vào công trường xây dựng Trạm y tế để đợi đến giờ chiều làm, còn N đi đâu thì V không biết. Khi V đang đứng đợi ở công trường thì tổ công tác Công an xã T, huyện V đến kiểm tra phát hiện 02 gói ma túy mà V đang cất giấu trong người. V khai nhận với tổ công tác đó là hai gói ma túy của V được một người đàn ông tên N cho mục đích để sử dụng. Căn cứ vào hành vi vi phạm của V, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định, đồng thời dẫn giải V đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra, làm rõ.

Ngày 16/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V cùng phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Vì Văn V:

- + Hai viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 0,20 gam. Lấy 0,20 gam làm mẫu giám định, ký hiệu “V1”.

- + Số chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,15 gam. Lấy 0,15 gam làm mẫu giám định, ký hiệu “V2”.

Mẫu giám định ý hiệu “V1” và “V2” được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 620 ngày 20/3/2023 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã kết luận:

“Mẫu ký hiệu V1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam.

Mẫu ký hiệu V2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20 gam; loại Methamphetamine và 0,15 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Kèm theo kết luận giám định: Không có tài liệu kèm theo.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vì Văn V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Vì Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vì Văn V từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi một) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong que thử ma túy đối với Vì Văn V.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 16/3/2023 Vì Văn V đã có hành vi cất giấu trái phép 0,20 gam Methamphetamine và 0,15 gam Heroine (tổng cộng là 0,35 gam), mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện V làm nhiệm vụ tại bản M, xã T, huyện V phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng của các chất ma túy Heroine và Methamphetamine là $0,20 \text{ gam} + 0,15 \text{ gam} = 0,35 \text{ gam}$ (Dưới mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự). Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vì Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Vì Văn V đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong que thử ma túy đối với Vì Văn V là vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Vì Văn V khai nhận được một người đàn ông tên N cho để V sử dụng, V gặp N lần đầu V không biết họ và địa chỉ cụ thể của N. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương đối với người đàn ông tên N nhưng chính quyền địa phương cũng không xác định được người đàn ông tên N như V đã khai. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ người đàn ông tên N để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Vì Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Vì Văn V 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong que thử ma túy đối với Vì Văn V.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 82/BBVC-CCTHA ngày 02/6/2023.

4. Về án phí: Áp dụng; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu

